**Huyền Băng**

Tục gia trưởng

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Tục gia trưởng](" \l "bm2)

**Huyền Băng**

Tục gia trưởng

Trong xã hội Việt Nam thời xưa có tục gia trưởng, tức là người chủ trong nhà. Tục nầy ảnh hưởng bởi quan niệm trọng nam khinh nữ mà ngày xưa người ta thường hay bảo nhau:   
“Nhất nam viết hữu, Thập nữ viết vô”  
Trong một gia đình, người chồng là người làm chủ gia đình, mọi quyết định về vận mạng của gia đình đều nằm trong tay người chồng. Người vợ chỉ là người phục tòng theo đạo tứ đức tam tòng. “Tại gia tòng phụ, xuất giá tòng phu, phu tử tùng tử” . Và cũng theo tục gia trưởng này, khi người cha qua đời, người con trai cả lên nắm quyền quyết định trong gia đình. Tài sản thừa kế cũng nằm trong tay người anh cả này. Em út có được hưởng hay không là do người anh này có chia cho hay không!   
Tại sao hình thành cái tư tưởng trọng nam khinh nữ này?   
   
Có lẽ cuộc sống của người dân trước đây chuyên về nông nghiệp, công việc phát hoang khai khẩn, hay cày cấy là những việc nặng nhọc mà chỉ đàn ông mới có đủ sức khỏe để đảm đương. Công việc sản xuất nông nghiệp nầy quyết định kinh tế gia đình. Cũng chính vì lẽ này mà người ta mong mỏi có con trai để có người giúp đỡ gánh vác trong việc đồng án. Người đàn ông cũng là người có sức khỏe để đối chọi với xã hội chung quanh trong những tình huống khó khăn, bức bách.   
Trong xã hội sơ khai, vấn đề an ninh xã hội không được bảo đảm triệt để, do đó những đám người lực lưỡng có thể cậy vào sức thanh niên để hiếp đáp những người yếu đuối những gia đình không có thanh niên.   
Con trai trong gia đình coi như là một thần hộ mệnh để bảo vệ gia đình. Từ những ưu thế dựa trên sức mạnh trời sinh, con trai trở thành một báu vật trong gia đình, và nếu không có coi như là bất hạnh? Vả kèm theo ý tưởng này là một phụ hệ : “có con trai để nối dõi tông đường”?   
Thế mạnh của tục gia trưởng   
Do tư tưởng được hình thành từ bao đời trong dân gian, người ta chấp hành nó một cách không suy nghĩ.   
Bắt đầu là một gia đình, sau là một họ; người gia trưởng, sau là người tộc trưởng, nắm hết quyền hành tài sản trong tay.   
Họ có thể chấp thuận hoặc không việc cưới gả con cháu trong tộc họ, họ có quyền chia cho ai cái gì, ở đâu, và đương nhiên ngôi nhà chính gọi là Từ Đường thì họ giữ. Cũng nhờ vậy mà nhiều ngôi nhà Từ Đường được bảo quản từ bao đời cho đến nay vẫn còn có cái tồn tại. Đám giỗ, người anh cả đứng ra tổ chức ngày giỗ cha, mẹ, ông bà, em út, con cháu qui về tu họp, chào hỏi nhau, liên hệ với nhau và làm cho tình thân gia tộc không bị nhạt nhòa. Sự thường xuyên hâm nóng này giúp cho họ sẵn sàng giúp đỡ nhau trong những lúc khó khăn. Cũng nhờ vào tinh thần gia trưởng nầy, nhiều dòng họ đã dẫn dắt nhau đến sự giàu có thịnh vượng cả họ.   
Cũng chính vì cái lợi mà người con trai mang đến cho gia đình thời đó, người con gái bị xem thường, và nhất là khi người con gái lớn lên lại phải theo chồng và phải chấp hành cái đạo “xuất giá tòng phu”. Cha mẹ thời đó thường nói: “con gái là con của người ta”.   
Sự thật thì như thế nào?   
Quay lại công việc của một gia đình thời nông nghiệp, nếu người đàn ông có sức khoẻ để phát hoang, cày bừa. Thì người phụ nữ vẫn phải cấy trồng, tưới tiêu.  
Cứ sáng sớm, người đàn ông dẫn trâu ra đồng cày ruộng, khi nắng lên trâu mệt là đã nghỉ, và người đàn ông được quyền thả trâu ăn đồng hoặc dẫn về nhà nghỉ ngơi. Và người phụ nữ phụ trách việc cấy, trồng.   
Đến khi gặt hái, người phụ nữ vẫn phải phụ gặt hái , gánh thóc về, phơi, sàng sẩy. Hầu như công việc sàng sẩy, phơi để bỏ vô bồ coi như là việc nhà và phụ nữ là người làm chính.   
Ngoài sự cộng tác trong công việc, nếu là cô gái chưa chồng, người phụ nữ lại phải quét dọn từ bàn thờ đến nhà bếp, từ đầu sân đến cuối ngõ một công việc đòi hỏi phải có sức khỏe vô cùng dẻo dai thì mới làm được.   
Nếu gia đình có trồng trọt chung quanh nhà thì phải gánh nước tưới cây. Nếu trong nhà có nguồn nước uống thì đỡ khổ, không thì phải đi xa có khi hàng mấy cây số mới có một đôi nước trong lành về cho cả nhà làm thức uống. Đôi lúc đường quá xa họ phải gánh cặp đôi để tiết giảm thời gian. Họ phải sắp xếp thời giờ để mang lúa ngô ra phơi, vừa phơi lúa – ngô, vừa nấu cơm phục vụ gia đình. Khi giông gió trở trời, phải mang hết thóc lúa vào và rồi lại đem phơi . . . Buổi trưa hè, hoặc buổi tối, họ phải ngồi may vá bằng tay từng mũi kim dưới ngọn đèn dầu, từng ấy công việc không phải là đơn giản.   
Khi trong nhà có giỗ quảy nhóm phụ nữ phải chuẩn bị từ mấy ngày trước, gánh nước dự trữ, xay bột làm bánh, gói bánh.   
Đến ngày chánh giỗ, nấu nướng dọn mâm cỗ và nhóm đàn ông chỉ việc dọn bàn mời khách, và ngồi tiếp rượu . . . đờn ca xướng hát.   
Nếu tính về khối lượng công việc thì người phụ nữ ngày xưa phải giải quyết một khối lượng công việc thật lớn so với cánh đàn ông.   
Thế nhưng người phụ nữ không có một chút quyền hạn gì dù là nhỏ nhoi.. Đến khi lấy chồng, nếu gặp cha mẹ thương nghĩ đến công lao với gia đình cho chút đỉnh làm của hồi môn thì cũng là an ủi, bằng không về gia đình chồng thì lại tiếp tục cái đời lam lũ ở bên chồng cũng giống như những ngày ở nhà mình .   
Đấy là chưa kể đến việc gia đình bên chồng hà khắc, đối xử tệ bạc (làm dâu!), có làm nhưng không có ăn!   
Nếu người phụ nữ lấy con cả của gia đình bên chồng, thì còn có thể có những ngày tháng ung dung của tuổi già để hưởng của phụ ấm, còn nếu là con thứ hay con út, thì còn tuỳ thuộc vào sự thương yêu chia xẻ của ông anh cả. Nếu cơm lành canh ngọt, thì người đàn bà đó cũng coi như yên phận, nhưng chẳng may gặp người chồng trăng hoa bỏ vợ bỏ con, vợ sau, vợ nữa, ở cũng không xong mà đi về nhà cha mẹ ruột thì cũng không có phần để mà ở.   
Số phận của người phụ nữ trong giai đoạn này thất là thảm thương.   
Việc chăm sóc cha mẹ ruột, hay cha mẹ chồng dĩ nhiên là do người phụ nữ. Từ miếng ăn, giấc ngủ, hay những ngày bệnh tật cuối đời.   
Cánh đàn ông thường hời hợt trong vấn đề chăm sóc cha mẹ, rất ít người quan tâm cha mẹ mình ăn gì chưa, có khỏe không, và mình phải làm gì để cha mẹ mình cảm thấy dễ chịu hơn. . .   
Chỉ có phụ nữ, với bản tính đảm đang dịu dàng trời sinh mới có thể cận kề săn sóc, và người cha, người mẹ nếu có phước có được nàng dâu ngoan thì cũng an ủi tuổi già, bằng không thì chỉ mong chờ con gái, săn sóc, ẳm bồng, tắm rửa trong những cơn đau nặng.   
Kiều của Nguyễn Du là một tiêu biểu cho người phụ nữ Việt Nam, lúc nào cũng sẵn sàng hy sinh mình cho cha mẹ, cho gia đình.   
Chị tôi của Trần Tiến, và rất nhiều tác phẩm mà chúng ta được kể lại sự nhọc nhằn, sự gian lao của người phụ nữ, người mẹ tảo tần lo cho con dù chồng có ra sao, những người chị phải hy sinh hạnh phúc riêng mình để đùm bọc em út trong lúc gia đình sa cơ thất thế cho đến ngày dựng vợ gã chồng ...   
Vậy thì tư tưởng trọng nam khinh nữ có đúng hay không?   
Đi xa một chút, ta nói đến hệ quả của tục này là “có con trai để nối dõi tông đường” . Người phụ nữ có chồng, khi không sanh được cho gia đình một đứa con trai để nối dõi tông đường, người đàn bà nầy coi như thất bại. Họ sẽ bị gia đình chồng ruồng bỏ, và thậm chí chồng cũng lạnh nhạt và nghĩ đến việc tìm người đàn bà khác để kiếm cho họ một đứa con trai! Ở Trung Quốc việc trọng nam khinh nữ nầy còn rõ hơn, với sự tiếp tay của khoa học tiến bộ ngày nay, họ có thể siêu âm biết được là trai hay gái, người đàn ông có thể quyết định hủy bỏ đứa con trong bụng vợ một cách không thương tiếc khi biết đó là con gái. Hành động này đúng hay là sai?   
Xét lại vai trò của người đàn ông và người phụ nữ trong cuộc sống hiện đại.   
Trong cuộc sống hiện đại, xã hội đã được thiết lập trật tự một cách tương đối. Mọi công việc từ nông thôn đến thành thị đều có sự trợ giúp của máy móc, đều được cơ khí hóa. Vai trò của người đàn ông trong công việc đồng án không còn là duy nhất nữa.   
Người phụ nữ có thể tham gia những công việc nặng nhọc dựa vào sự hỗ trợ của máy móc. Không sanh được con trai không có nghĩa là gia đình đó không thể phấn đấu để vượt lên số phận.   
Ở thành thị, vấn đề càng rõ ràng hơn, trai hay gái, nếu được ăn học, giáo dục tử tế, mọi gia đình đều có thể vươn lên bằng sự hỗ trợ, bằng sự cố gắng đóng góp của con cái mình. Vậy thì có quan trọng không khi không sanh được một đứa con trai. Và có chắc gì đứa cháu nội mà mình tưởng là nối dõi tông đường là cháu của mình không, hay chính đứa cháu ngoại do con gái mình sinh ra mới chính là máu huyết của mình?   
Đây là một vấn đề đặt ra để suy nghĩ thôi! Thực chất, con gái, con trai, con ruột, con nuôi, đều có thể là đứa con tốt và hiếu thảo nếu như mình có phúc!   
Có những gia đình do mang nặng thành kiến con trai là nối dõi tông đường, nên anh em trai đã chia nhau hưởng hết gia tài của cha mẹ để lại hoặc chỉ chia cho chị em gái một phần nhỏ nhoi như có thể để lương tâm an ổn?  
Họ không màng suy nghĩ khi còn sinh thời họ đã góp được chút công sức nào cho gia đình không, cha mẹ lúc ốm đau bệnh hoạn họ có tận tình chia xẻ với chị em trong việc chăm sóc không, họ không màng nghĩ mình đã làm được gì cho cha mẹ, mà chỉ nghĩ đến cái ưu quyền của “người không phải con gái”, Thậm chí có người cậy mình là anh cả, đã chiếm đoạt hết cho mình cho con cái mình, còn em út coi như không được gì. . .  
Những người bị thiệt thòi họ vẫn biết là họ bị thiệt thòi, họ vẫn biết là họ có thể kiện tụng tranh chấp để dành lẽ công bằng, vì pháp luật bây giờ là bình đẳng. Nhưng do nặng thành kiến gia đình, họ không muốn gia đình xào xáo bất hòa, và họ âm thầm chịu đựng cái nỗi bất công đối với họ. ..và đấy cũng là cái cơ hội cho người tham lam có dịp phát huy cái tính tham của mình.   
Bằng cách nào để xoá tan cái thành kiến về gia trưởng này, làm sao để mọi người cùng hiểu sự việc một cách thấu đáo, làm sao để những người phụ nữ hiểu vai trò bình đẳng của họ trong xã hội, và họ phải tranh đấu để xã hội được công bằng, để hủy đi những suy nghĩ hẹp hòi, xấu xa trong xã hội vì cuộc sống tốt đẹp vì mọi người chớ không phải vì cá nhân họ.   
Muốn có một gia đình, một gia tộc luôn tốt đẹp, bắt đầu từ người cha người mẹ, phải có một suy nghĩ đúng mức về con cái. Nam hay nữ vì cũng là con. Thuở nhỏ được cha mẹ săn sóc như nhau, nếu cha mẹ giàu con cái được hưởng thụ suốt khoảng thời gian niên thiếu.   
Nếu cha mẹ nghèo, con cái phải chia xẻ cái nghèo với cha mẹ, thậm chí phải buôn bán tảo tần giúp đỡ cha mẹ. Sự nghiệp của cha mẹ lúc đó không thuần túy là do cha mẹ gầy dựng nên mà có bàn tay của con cái. Sự nghiệp đó có bền vững hay không, có sanh sôi nảy nở hay không là do những đứa con có ngoan hiếu hay không hay chỉ là những cậu ấm phá gia chi tử.   
Khi cha mẹ không còn nữa thì tài sản đó chia đều cho các con là một điều hợp lý, vì không ai biết lúc nào mình sẽ qua đời để chọn đứa con hiếu thảo giao sản nghiệp cho nó, đứa nào bất hiếu, đứa nào hiếu thảo đến chung cuộc thì mới biết...   
Sự chia đều tài sản là việc làm trung dung tránh mọi sự xâu xé trong anh em về sau, và nó là mấu chốt của hòa khí nếu cha mẹ biết hướng con cái đến sự suy nghĩ công bằng này.   
Sự hổ trợ của những người chung quanh, những bậc trưởng thượng, những người có tiếng nói “nặng ký” trong gia tộc, trong anh em.   
Phải góp ý đúng mức để duy trì công bằng trong gia đình, và công bằng thì mới có tình thương và hòa khí. Chánh quyền, xã hội cũng là một trợ thủ đắc lực giúp cho những người phụ nữ bị húng hiếp, bị áp bức, vượt lên số phận và sống như mọi người. . .   
Huyền Băng   
 

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
Đánh máy : Huyền Băng  
Nguồn: Huyền Băng   
Vnthuquan - thư viện Online  
Được bạn: NHDT đưa lên  
vào ngày: 12 tháng 3 năm 2006